

BỘ NỘI VỤ  
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG  
NGOÀI NƯỚC

Số: 1090/TTLĐNN-TCLĐ

V/v thông báo danh sách người lao động  
xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Sở Nội vụ Nghệ An

Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng thông báo đến quý Sở danh sách người lao động xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS (*danh sách kèm theo*). Để công tác tổ chức xuất cảnh được thực hiện đúng kế hoạch, tuân thủ các quy định, Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng đề nghị quý Sở phối hợp thông báo đến người lao động những nội dung như sau:

**1. Thông tin kế hoạch xuất cảnh (02 ngày)**

- Thời gian tập trung: **08h00 ngày 19/10/2026.**

- Thời gian xuất cảnh: **18h00 Ngày 20/10/2026.**

- Địa điểm tập trung: Cơ sở Đào tạo của Trung tâm (Thôn Toàn Thắng, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội).

- Nội dung thực hiện: Nhận đồng phục, phòng ký túc xá; Khám sức khỏe, hướng dẫn quy trình, thủ tục xuất, nhập cảnh; Hướng dẫn các nội dung phòng chống cư trú bất hợp pháp, các tình huống thường phát sinh sau khi nhập cảnh và cách thức xử lý.

- Liên hệ hỗ trợ nhận phòng Ký túc xá: Phòng 101 khu Ký túc xá, Anh Trung- số điện thoại 094.112.3278.

**2. Hồ sơ và vật dụng mang theo**

- Giấy tờ cá nhân: 04 ảnh kích thước 3cm x 4cm, bút bi.

- Hồ sơ mở tài khoản ngân hàng tại Hàn Quốc: Hộ chiếu (02 bản photo), 03 bản Hợp đồng với doanh nghiệp Hàn Quốc và thông tin Mã số thuế cá nhân.

**3. Các khoản chi phí, thu hộ, chi hộ (bảng kê kèm theo)**

| Hạng mục chi phí                | Chi tiết số tiền                                                                                                                                                                                             | Hình thức nộp và Thời hạn                                                                                                   |
|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khám sức khỏe tại Cơ sở đào tạo | Chụp X-Quang tim phổi: 65.000 VNĐ (chỉ áp dụng nếu lần khám trước đã quá 03 tháng).                                                                                                                          | Nộp trực tiếp cho Bệnh viện (Chị Tú: 097.760.2525).                                                                         |
|                                 | Xét nghiệm Giang mai: 60.000 VNĐ; Chất gây nghiện: 150.000 VNĐ; Thai sản: 30.000 VNĐ.                                                                                                                        |                                                                                                                             |
| Các khoản thu hộ                | Phí soi chiếu an ninh sân bay: 10,5 USD. gồm 1,5 USD tiền phí dịch vụ soi chiếu an ninh tại sân bay Nội Bài và 9 USD tiền tăng phí dịch vụ hành khách tại sân bay quốc tế Nội Bài áp dụng từ ngày 01/01/2015 | Chuyển khoản trước 14h00 ngày 20/10/2026.<br>* Quy đổi theo tỷ giá do hãng hàng không thông báo vào ngày lao động xuất cảnh |
|                                 | Thu ký túc xá: 60.000 đồng/ngày * 02 ngày = 120.000 đồng/người                                                                                                                                               |                                                                                                                             |
|                                 | Phụ thu xăng dầu: 31 USD (hãng Korean/Asiana) hoặc 22 USD (hãng Vietnam Airlines).                                                                                                                           |                                                                                                                             |

|                                               |                                                                                         |                  |
|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                                               | Quỹ HTVLNN: 100.000 VNĐ; Chi phí tổ chức xuất cảnh: 70.000 VNĐ; Đồng phục: 275.000 VNĐ. |                  |
| Tiền mang theo sang Hàn Quốc để đóng bảo hiểm | Khoảng 500.000 Won (Để mua bảo hiểm rủi ro và bảo hiểm hồi hương).                      | Nộp tại Hàn Quốc |

**Lưu ý:**

- Người lao động nộp bù hoặc được Trung tâm Lao động ngoài nước hoàn trả tiền chênh lệch vé máy bay theo tỷ giá giữa thời điểm nộp tiền và thời điểm xuất cảnh (nếu có). Trường hợp người lao động đã nộp tiền nhưng không xuất cảnh vì các lý do khác nhau, nhắn tin trong group zalo để được hướng dẫn thủ tục nhận lại các khoản tiền đã nộp.

**4. Một số lưu ý trước khi xuất cảnh**

- **Khuyến cáo y tế:** Tuyệt đối không sử dụng thuốc ho, giảm đau, chống say tàu xe (chứa thành phần Codein, Scopolamin) trong khoảng 3-4 ngày trước khi bay để tránh bị dương tính giả khi xét nghiệm chất gây nghiện.

- **Quy định hành lý:** Được phép mang tối đa 23kg hành lý ký gửi và 10kg hành lý xách tay. Nghiêm cấm mang theo thực phẩm làm từ thịt, hải sản và rau củ quả.

- **Trang phục:** Người lao động sử dụng áo mũ đồng phục sẽ được phát tại điểm tập trung, sử dụng giày thể thao.

- **Về đăng ký tài khoản và mạng viễn thông Hàn Quốc:** Tuyệt đối không cung cấp thông tin cá nhân, Hộ chiếu, đăng ký tài khoản ngân hàng và SIM điện thoại Hàn Quốc trước khi nhập cảnh để tránh bị đánh cắp thông tin cá nhân phục vụ cho các hành vi phạm tội như lừa đảo qua điện thoại hoặc các hình thức gian lận khác. Tại cơ sở đào tạo sau khi nhập cảnh, người lao động có thể sử dụng wifi (miễn phí) để kết nối thông tin liên lạc.

- **Bảo mật thông tin người lao động:** Đề nghị quý Sở chỉ đạo đơn vị được giao thực hiện Chương trình không cung cấp thông tin người lao động cho bên thứ 03, bảo mật thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Sở./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc TT (để b/c)
- Lãnh đạo TT;
- P.TCKT, P.ĐT, VP (để t/h);
- P.QL và HTLĐ (để nhắn tin);
- Lưu: VT, TCLĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Ngọc Lan**

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 19-20/10/2026**  
(Kèm theo Công văn số 1090/TTLĐNN-TCLĐ ngày 14/10/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

| Stt | Thẻ tên | Họ và tên           | Giới tính | Ngành            | Số báo danh      | Đăng ký dự tuyển | Ghi chú (Theo đơn vị tỉnh/tp trước ngày 01/7/2025) |
|-----|---------|---------------------|-----------|------------------|------------------|------------------|----------------------------------------------------|
| 3   | MA-3    | Phạm Văn Sơn        | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50325464 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 7   | MA-7    | Nguyễn Quang Vinh   | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50903054 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 12  | MA-12   | Tăng Đình Đức       | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322350 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 23  | MA-23   | Ngô Công Phúc       | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50323824 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 36  | MA-36   | Phạm Văn Dân        | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50901064 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 53  | MA-53   | Nguyễn Xuân Vượng   | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50324671 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 57  | MA-57   | Nguyễn Đức Mạnh     | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50905086 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 75  | MA-75   | Hồ Văn Tiến         | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50903045 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 81  | MA-81   | Nguyễn Khắc Hoàng   | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322240 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 82  | MA-82   | Đặng Thái Hoàng     | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322552 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 84  | MA-84   | Lê Văn Long         | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322172 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 85  | MA-85   | Nguyễn Trọng Đệ     | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50324615 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 88  | MA-88   | Nguyễn Ngọc Thọ     | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50326106 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 91  | MA-91   | Phạm Thanh Đức      | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322349 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 114 | MA-114  | Vũ Văn Quân         | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50324886 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 115 | MA-115  | Phan Đức Hường      | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50905079 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 128 | MA-128  | Bùi Doãn Bình       | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082023C51036403 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 153 | MA-153  | Phan Văn Thắng      | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50903026 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 154 | MA-154  | Lô Nhật Trung       | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C51005017 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 155 | MA-155  | Nguyễn Bảo Khanh    | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082025C50901027 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 159 | MA-159  | Đinh Trọng Sơn      | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50323741 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 162 | MA-162  | Nguyễn Bá Đông      | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50324769 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 165 | MA-165  | Lê Minh Quyết       | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322382 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 177 | MA-177  | Nguyễn Đình Chinh   | Nam       | Sản xuất chế tạo | 0082024C50326045 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 178 | MA-178  | Lê Thị Thanh Thảo   | Nữ        | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322459 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |
| 180 | MA-180  | Nguyễn Thị Hồng Như | Nữ        | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322737 | Nghệ An          | Nghệ An                                            |

|     |        |                     |     |                  |                  |         |         |
|-----|--------|---------------------|-----|------------------|------------------|---------|---------|
| 185 | MA-185 | Nguyễn Văn Quý      | Nam | Sản xuất chế tạo | 0082025C50823991 | Nghệ An | Nghệ An |
| 193 | MA-193 | Nguyễn Sỹ Ngọc Minh | Nam | Sản xuất chế tạo | 0082024C50322827 | Nghệ An | Nghệ An |
| 194 | MA-194 | Hồ Duy Đường        | Nam | Sản xuất chế tạo | 0082025C50905023 | Nghệ An | Nghệ An |
| 199 | MA-199 | Hồ Thị Hoài Nụ      | Nữ  | Sản xuất chế tạo | 0082024C50325953 | Nghệ An | Nghệ An |